

Số: /BC-UBND

Bạch Thông, ngày tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg
ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Công văn số 2480/UBND-NCPC ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ, UBND huyện Bạch Thông báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Bạch Thông là huyện miền núi với tổng diện tích đất tự nhiên là 545,62km², dân số 34.896 người, gồm 5 dân tộc chính: Tày, Nùng, Kinh, Dao, Hoa. Có diện tích đất nông nghiệp nhỏ, không đồng đều nên dân cư phân bố thưa thớt, quần tụ thành nhiều thôn xóm cách xa nhau. Bốn phía đều giáp với các huyện trong tỉnh: Phía Nam giáp với thành phố Bắc Kạn, phía Đông giáp với huyện Na Rì, phía Bắc giáp với Ngân Sơn, Ba Bể; phía Tây giáp với huyện Chợ Đồn. Tổng số đơn vị hành chính của huyện là 14 (13 xã và 01 thị trấn), gồm 139 thôn, tổ dân phố. Huyện trục đường Quốc lộ 3 chạy qua với chiều dài hơn 30 km.

Tình hình chính trị - kinh tế - xã hội của huyện những tháng đầu năm 2023 tiếp tục có sự phát triển và đạt được những kết quả quan trọng, các chỉ tiêu sản xuất nông, lâm nghiệp thực hiện theo kế hoạch hằng năm cơ bản đều đạt và vượt chỉ tiêu giao, chuyển dịch cơ cấu kinh tế được chú trọng đẩy mạnh. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, đời sống của nhân dân nhất là người nghèo và các đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số được nâng lên rõ rệt, cụ thể:

1. Về kinh tế

1.1. Sản xuất nông - lâm nghiệp:

1.1.1. Trồng trọt:

* Cây trồng vụ đông: Diện tích thực hiện 208,13ha/205 ha đạt 101% kế hoạch(1);

* Cây trồng vụ xuân:

- Cây lúa: Diện tích thực hiện 1.185,8ha/1.187 ha đạt 99,9% kế hoạch;

1 - Cây rau các loại: 101,3ha/100 ha đạt 101,3% KH, năng suất ước đạt 130tạ/ha, sản lượng đạt 1316,9 tấn; các loại rau cà chua, bắp cải, cải các loại, su hào, cà rốt, hành, tỏi... giá bán trung bình từ 10.000 - 20.000 đồng/kg.
- Cây ngô đông: Thực hiện 40ha/40 ha đạt 100% KH, năng suất ước đạt 47,5tạ/ha, sản lượng ước đạt 190 tấn.
- Cây khoai tây: Thực hiện 18,53ha/20 ha đạt 92,65 % KH, năng suất 122 tạ/ha, sản lượng 226,06 tấn. Thực hiện tại xã Mỹ Thanh, Sỹ Bình theo Dự án liên kết và tiêu thụ sản phẩm khoai tây với tổng diện tích là 16,63 ha tại xã Mỹ Thanh (11,63ha) và xã Sỹ Bình (5ha) do Viện sinh học Nông nghiệp Việt Nam liên kết bao tiêu sản phẩm, giá thu mua 8.000 đồng/kg.
- Cây dưa chuột Nhật: Diện tích thực hiện 1,3ha/1,3 ha đạt 100% KH, tại xã Sỹ Bình do Công ty TNHH Việt Nam Misaky tại Khu Công nghiệp Thanh Bình, huyện Chợ Mới liên kết bao tiêu sản phẩm, giá thu mua 3.000 đồng/kg.
- Cây khoai lang: Thực hiện 40ha/40ha, đạt 100% KH, năng suất 67 tạ/ha, sản lượng đạt 268 tấn.
- Cây bí đỏ: Thực hiện 7ha/5ha, đạt 140% KH.

- Cây ngô: Diện tích thực hiện 586 ha, hiện người dân đang làm đất - trồng (ngô ruộng, soi bãi) đạt khoảng 70% kế hoạch;
- + Cây thuốc lá: Diện tích thực hiện 104,2 ha;
- + Cây dong riềng: Diện tích thực hiện 53,3ha/70 ha;
- Cây ăn quả: Cây cam thực hiện 403,45ha/340 ha; Cây quýt diện tích thực hiện 1.271,24ha/1.270 ha;

* Duy trì diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa có giá trị kinh tế cao 2018 - 2022 là: 315 ha; diện tích đất ruộng đạt giá trị 100 triệu đồng/ha/năm: Dự kiến thực hiện 570ha/570 ha, đạt 100% KH.

1.1.2. Chăn nuôi:

- Tổng đàn vật nuôi: Trâu 4.242 con/4.310 con, đạt 98% KH giao; Bò 1.313 con/1.330 con, đạt 99% KH giao; Ngựa 79 con/130 con, đạt 60,7% KH giao; Lợn 19.530 con/17.100 con, đạt 114,2% KH giao; Dê 2.454 con/2.440 con, đạt 100,6% KH giao; Gia cầm: 282.714 con/295.600 con, đạt 95,6% KH giao.

1.1.3. Lâm nghiệp:

- Công tác trồng rừng: Kế hoạch giao 405 ha (Cây trồng phân tán 100 ha; trồng rừng tập trung 285 ha, trồng cây đa mục đích theo 20 ha). Đã trồng rừng được khoảng 180/285 ha đạt 63,1% kế hoạch giao.

1.2. Công tác Tài chính - Ngân sách

- Thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn (từ ngày 01/01 đến ngày 17/5): được 5.779,7 trđ/17.500 trđ đạt 33% KH năm.

- Chi Ngân sách cấp huyện quý I năm 2023 (từ ngày 01/01 đến ngày 17/5): được 108.510 trđ/381.398 trđ đạt 28,45% kế hoạch năm.

2. Về Văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục - đào tạo

Thực hiện tốt các hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của ngành. Duy trì sĩ số và thực hiện tốt nền nếp dạy, học tại các nhà trường. Chỉ đạo ngành giáo dục xây dựng và triển khai có hiệu quả các hội thi: Giáo viên chủ nhiệm giỏi bậc Tiểu học cấp huyện; hội thi rung chuông vàng cho trẻ mẫu giáo cấp huyện; Hội thi Nghi thức đội - Chỉ huy đội giỏi cấp huyện; tổ chức, triển khai và thành lập đoàn tham gia các hội thi của ngành như: Hội thi học sinh giỏi: cấp huyện, cấp tỉnh, GVĐG bậc mầm non cấp tỉnh. Chỉ đạo các trường rà soát lại các nội dung, tiêu chí liên quan đến việc đánh giá, công nhận các trường đạt chuẩn Quốc gia theo kế hoạch.

2.2. Y tế - chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, phòng, chống dịch Covid-19 ⁽²⁾ và các dịch bệnh khác. Công tác thường trực

²Hoạt động phòng chống dịch COVID-19 (đợt dịch thứ 4) tính đến ngày 14/3/2023: Cộng dồn từ ngày 27/4/2021 ghi nhận 9.605 ca, khỏi bệnh 9.603. Số F0 hiện đang theo dõi tại huyện: 0, tại nhà: 0; Số xét nghiệm PCR cộng dồn 5.075, dương tính 251. Số test nhanh kháng nguyên 17.613, dương tính 10.802; Số tiêm phòng Covid-19 tính đến ngày 14/2/2023: Số dân trên 18 tuổi có mặt tại địa phương 22.809 người: Tỷ lệ tiêm mũi 1: 22.707/22.809 đạt 99,6%; Tỷ lệ tiêm mũi 2: 22.642/22.809 đạt 99,3%; Tỷ lệ tiêm mũi nhắc lại 1: 20.599/21.837 đạt 94,3% ; Tỷ lệ tiêm mũi nhắc lại lần 2: 5.895/5.900 đạt 99,9%. Đối tượng từ 12-17 tuổi: 2.170 trẻ em: Tỷ lệ tiêm mũi 1: 2.165/2.170 đạt 99,7%; Tỷ lệ tiêm mũi 2: 2.135/2.170 đạt 98,4 %; Tỷ lệ tiêm mũi 3: 1.857/2.170 đạt 85,6 %. Đối tượng từ 5-11 tuổi: 3.661 trẻ em: Tỷ lệ tiêm mũi 1: 3.562/3.661 đạt 97,2 %; Tỷ lệ tiêm mũi 2: 3.332/3.661 đạt 91 %.

cấp cứu, khám và điều trị bệnh nhân tại các cơ sở y tế được bảo đảm, không để xảy ra sai sót về chuyên môn (*số lượt khám bệnh trong 3 tháng đầu năm là 9.180 lượt người, đạt 29,6% kế hoạch*).

Làm tốt công tác quản lý, giám sát các cơ sở hành nghề Y - Dược, các cơ sở cung cấp dịch vụ thẩm mỹ trên địa bàn. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được giám sát, kiểm soát chặt chẽ. Chỉ đạo, tổ chức thanh kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện về đảm bảo VSATTP trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão 2023, kết quả: Số cơ sở được thanh, kiểm tra: 186 cơ sở (*trong đó: Số cơ sở đạt là 181 (97,3%), số cơ sở không đạt bị nhắc nhở là 05 cơ sở (2,7%)*).

2.3. Văn hóa- Thể thao - Du lịch

Chỉ đạo thực hiện công tác quản lý Nhà nước về các hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch và gia đình, thông tin truyền thông và quản lý các Khu di tích lịch sử trên địa bàn. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục, thể thao, vui chơi giải trí, lễ hội mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão năm 2023 và 93 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/2/1930-03/2/2023). Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh lựa chọn 01 xã, thị trấn trên địa bàn huyện để triển khai thực hiện điểm Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.

Duy trì quản lý tốt 06 cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn huyện, tổng số khách lưu trú du lịch là 531 lượt, với tổng doanh thu: 57.160.000đ, nộp ngân sách nhà nước: 9.290.000đ. Duy trì thường xuyên các hoạt động di tích với 724 lượt khách đến thăm quan Di tích lịch sử đền Phủ Thông; Lễ hội gồm Lễ hội Phủ Thông và Lễ hội Hà Vị với số lượng du khách ước khoảng 16.000 người tham gia. Tổ chức thành công Giải bóng chuyền da chào mừng kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023), mừng Xuân Quý Mão năm 2023; thành lập Đoàn vận động viên huyện Bạch Thông tham gia Giải vô địch Đẩy gậy - Kéo co tỉnh Bắc Kạn, từ ngày 08 - 13/3/2023 (*kết quả: Đạt 6 Huy chương Vàng, 9 Huy chương Bạc, 2 Huy chương Đồng*); thành lập Đoàn vận động viên huyện Bạch Thông tham gia Giải Bóng chuyền hơi trung - cao tuổi tỉnh Bắc Kạn.

2.4. Lao động - Thương binh và xã hội - Việc làm

Thực hiện kịp thời chế độ, chính sách cho người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội theo đúng quy định. Công tác lao động việc làm, phòng, chống tệ nạn xã hội, công tác trẻ em được quan tâm thực hiện tốt. Tổ chức lễ dâng hương tại Nghĩa trang liệt sĩ Phủ Thông, Khu di tích lịch sử Nà Tu, thăm tặng quà người có công và thân nhân người có công nhân dịp tết Nguyên đán (*tổng số suất quà: 1.073 tương đương với số tiền 383.800.000 đồng*); thăm, tặng quà chúc thọ, mừng thọ 25 công dân tròn 90 tuổi và 01 công dân 100 tuổi năm 2023; tổ chức đưa, đón mẹ Việt Nam anh hùng tham dự Chương trình gặp mặt đầu xuân Quý Mão - Tri ân mẹ Việt Nam anh hùng tại tỉnh Thái Nguyên.

Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng cho 71 người; thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng 65 người; hỗ trợ kinh phí mai táng cho 19 người đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng chết. Điều chỉnh mức trợ cấp xã hội hàng tháng cho 08 người đang

hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng. Tổ chức chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng cho 4.064 đối tượng bảo trợ xã hội, cấp phát 94 sổ lĩnh tiền cho các đối tượng Bảo trợ xã hội hàng tháng, tổ chức thăm tặng quà 45 người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn nhân ngày Quốc tế Người khuyết tật, mỗi suất quà trị giá 500.000 đồng, với tổng số tiền 22.500.000 đồng, tổ chức cấp phát gạo cứu đói Tết Nguyên đán năm 2023 kịp thời, tổng số gạo 7.755 kg/215 hộ với 517 khẩu.

Phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022, kết quả: 1.425 hộ nghèo/5.293 nhân khẩu ($1.425/8.691 = 16,4\%$); 785 hộ cận nghèo/3.207 nhân khẩu, chiếm 9,03%. Ban hành Quyết định công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022, Quyết định phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2022. Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thu nộp bảo hiểm xã hội đúng quy định ⁽³⁾.

3. Công tác quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội

3.1. Công tác quốc phòng

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, đặc biệt dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023; Lễ kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam. Quyết định cử cán bộ Ban CHQS các xã, thị trấn, tự vệ, cán bộ dân quân bình chủng tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức, quân số quân số 58 đồng chí; mở 02 lớp tập huấn cho cán bộ DQTV tại Ban CHQS huyện, quân số 194 đồng chí, kết quả khá, an toàn tuyệt đối về mọi mặt; triển khai làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức Lễ ra quân huấn luyện trang trọng, đúng nghi lễ, hướng dẫn; huấn luyện cho lực lượng thường trực theo kế hoạch. Tổ chức luyện tập chuyên trang thái sẵn sàng chiến đấu năm 2023, bảo đảm ăn, nghỉ tại khu vực chuyên trang thái an toàn tuyệt đối về người và vũ khí, trang bị.

Thực hiện nghiêm mẫu biểu biên chế đối với lực lượng thường trực, dự bị động viên đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn Ban CHQS các xã, thị trấn, các đơn vị tự vệ rà soát, bổ sung, kiện toàn lực lượng DQTV theo đúng Luật; tổ chức Lễ giao quân, nhận quân năm 2023, quân số 110 thanh niên (*trong đó nhập ngũ Quân đội 86 thanh niên; nhập ngũ Công an 24 thanh niên*), Phối hợp với các đơn vị nắm kết quả sau giao quân để bù đổi; đồng thời tổ chức đón quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, quân số 87 đồng chí, biên chế vào các đơn vị dự bị động viên, đúng chuyên ngành quân sự; phối hợp các đơn vị liên quan trong công tác tuyên truyền về tuyển sinh quân sự năm 2023.

3.2. Công tác an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội

- Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định không có vụ việc đột xuất, bất ngờ, cụ thể:

+ Tội phạm về TTXH: Xảy ra 08 vụ = 10 đối tượng (tăng 07 vụ, 09 đối tượng so với cùng kỳ năm 2022)

³ Quý I năm 2023, tính đến thời điểm ngày 13/3/2023 có: 1444/1510 người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, đạt tỷ lệ 95,6% KH; 913/1282 người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, đạt tỷ lệ 71,2% KH; 919/1247 người tham gia bảo hiểm thất nghiệp, đạt tỷ lệ 73/7% KH. Cấp 30.216 thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng, trong đó: Người thuộc hộ nghèo 4275 thẻ; Cận nghèo 268 thẻ; DTTS sinh sống tại vùng có ĐK KTXH khó khăn 11.517 thẻ; Dân tộc Kinh sinh sống tại vùng có ĐK KTXH khó khăn 685 thẻ; Trẻ em 2891 thẻ...).

+ Tội phạm về kinh tế, môi trường, tham nhũng: Xảy ra 01 vụ = 03 đối tượng vi phạm pháp luật về môi trường (vụ hủy hoại đất xảy ra ngày 13/01/2023 tại thôn Ngoàn, xã Nguyên Phúc).

+ Tội phạm về ma túy: Xảy ra 05 vụ = 05 đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ 1,669g heroin và 01 xe mô tô (giảm 08 vụ, 08 đối tượng so với cùng kỳ năm 2022).

+ Tai nạn giao thông: Không xảy ra; cháy, nổ: Xảy ra 01 vụ, làm 01 người chết.

- Công tác tuần tra kiểm soát TTATGT - TTCC: Tổ chức 05 buổi tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ, thu hút 422 người tham gia nghe.

Tổ chức 172 ca tuần tra kiểm soát, phát hiện 187 trường hợp người điều khiển phương tiện tham gia giao thông vi phạm, phạt tổng số tiền 153.500.000đ; Tước giấy phép lái xe có thời hạn 25 trường hợp; tạm giữ 35 phương tiện.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt triển khai Chỉ thị số 33/CT-TTg; Quy chế phối hợp thực hiện công tác dân vận của Ban Dân vận với HĐND, UBND các cấp; kết quả ban hành các văn bản cụ thể hóa công tác lãnh đạo triển khai thực hiện.

Thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ và trên cơ sở Kế hoạch số 780/KH-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh, ngày 17/02/2022, UBND huyện Bạch Thông đã xây dựng, ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND về triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hằng năm để tổ chức triển khai thực hiện.

Hướng dẫn cơ quan, đơn vị thực hiện tốt Quy chế số 22-QC/HU ngày 21/4/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Bạch Thông về phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Huyện ủy với HĐND, UBND huyện; xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai, thực hiện các nhiệm vụ công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023⁽⁴⁾.

2. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người được phân công theo dõi, thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền, quán triệt và triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đặc biệt là người được phân công theo dõi, tham mưu thực hiện công tác dân vận của cơ quan, đơn vị các nội dung của Kết

⁴ Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 02/02/2023 về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023; Văn bản số 177/UBND-NV ngày 08/02/2023 về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền, thực hiện QCDC ở cơ sở và phong trào “Dân vận khéo”; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 16/02/2023 về thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2023; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 24/02/2023 về thực hiện phong trào “Dân vận khéo” năm 2023; Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 04/4/2023 về thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021-2017”.

lệnh số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp*”; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “*Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới*”,...

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới” và Quy chế số 22-QC/HU ngày 21/4/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Huyện ủy với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện; quy chế phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Đảng ủy với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã triển khai, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác dân vận; tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy chế số 21-QC/TU ngày 15/5/2019 của Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bắc Kạn đồng thời tiếp tục quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 12/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XV về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2021-2025. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong công tác dân vận. Từ đó góp phần nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong việc thực hiện công tác dân vận nhằm tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong mối quan hệ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp với nhân dân, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh gắn với thực hiện “*mục tiêu kép*” vừa chống dịch vừa phát triển kinh tế.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, công tác triển khai thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; an sinh xã hội; thực hiện chăm lo cho các đối tượng thuộc diện chính sách luôn được chú trọng. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội cơ bản hoàn thành theo kế hoạch; các xã, thị trấn đã triển khai, thực hiện các chính sách, xã hội theo quy định và đạt được kết quả đáng khích lệ, huy động được nhiều nguồn lực chung tay hỗ trợ, giúp đỡ các gia đình chính sách, người có công với cách mạng,

hộ nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện đảm bảo các chế độ, an sinh xã hội theo quy định.

Duy trì thực hiện tốt Quy chế số 22-QC/HU ngày 21/4/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Huyện ủy với HĐND, UBND huyện; chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn xây dựng và triển khai quy chế phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Đảng ủy với HĐND, UBND xã, thị trấn trên cơ sở quy chế của huyện và văn bản hướng dẫn của của cấp trên.

2. Kết quả nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân vận; công tác phối hợp thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp; công tác quán triệt thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác dân vận trong tình hình mới gắn với nhiệm vụ chính trị chuyên môn của cơ quan, đơn vị và phục hồi phát triển kinh tế - xã hội sau đại dịch COVID-19.

Thường xuyên chỉ đạo cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh và huyện về công tác dân vận⁵; ban hành văn bản, kế hoạch thực hiện các phong trào thi đua dân vận khéo gắn với việc “*Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; xây dựng phong cách, lề lối, thái độ phục vụ nhân dân, nhất là gắn với việc công khai, minh bạch; xây dựng văn hóa công sở, tạo sự đồng thuận của nhân dân và các tổ chức, cá nhân khi đến giải quyết công việc hành chính, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước gần dân, hiểu dân, có trách nhiệm với dân.

Nhiều đơn vị, địa phương đã cụ thể hóa việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phong trào “Dân vận khéo” và dân vận chính quyền phù hợp với tình hình mới nhằm tập trung xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch. Thực hiện tuyên truyền, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về dân vận dưới nhiều hình thức và dễ tiếp cận; thực hiện công khai, minh bạch các nội dung theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11. Nội dung được công khai gồm: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm của các xã, thị trấn, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng các chương trình, dự án đầu tư; việc sáp nhập xã, sáp nhập thôn, phố; phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế; công khai các loại phí lệ phí, kết quả thanh tra, kiểm tra; các chủ trương, kế hoạch vay vốn cho nhân dân biết để phát triển sản xuất, xoá đói giảm nghèo; các nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức cấp xã để trực tiếp giải quyết các công việc của nhân dân; các quy định về thủ tục hành chính...

⁵ Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp*”; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp...

3. Hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; về vị trí, vai trò, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác dân vận. Kết quả công tác tuyên truyền, vận động người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, vận động Nhân dân trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19.

Đề tiếp tục củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tập hợp, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân. Các cấp ủy, chính quyền, UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện, cấp xã thường xuyên quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên về công tác dân vận; xác định dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; tiếp tục xây dựng đạo đức, phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh hơn nữa cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương; xây dựng phong cách làm việc, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức thực sự gần dân, trọng dân, học dân, có trách nhiệm với nhân dân. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của các tầng lớp nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào có đạo; tăng cường đối thoại, làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân; giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Thực hiện tốt quy chế dân chủ và quy trình công tác dân vận trong thực hiện các công trình, dự án có liên quan đến quyền lợi của nhân dân.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, các cấp ủy, chính quyền, UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn đã phối hợp, tổ chức 14 cuộc tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết và văn bản của trung ương, của tỉnh và huyện về công tác dân vận với 579 người tham dự. Bên cạnh đó, thực hiện đăng tải nội dung tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử của huyện, trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn; qua loa truyền thanh ở cơ sở; tuyên truyền lồng ghép tại các cuộc họp, buổi sinh hoạt của chi bộ, của thôn, tổ dân phố, các hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND các cấp, ... thực hiện công khai, minh bạch các nội dung “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” theo quy định.

4. Việc thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng.

- Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo” năm 2023 theo Kết luận số 03-KL/TU ngày 10/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục triển khai thực hiện phong trào “Dân vận khéo”, Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh thực hiện phong trào “Dân vận khéo” giai đoạn 2021-2025 gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị

về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Phát hiện bồi dưỡng, xây dựng những nhân tố mới, điển hình mới trong phong trào thi đua “Dân vận khéo”, đồng thời củng cố, xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” và tạo được sự lan tỏa trên khắp các lĩnh vực của đời sống xã hội, nhằm vận động công chức, viên chức và người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Số mô hình dân vận khéo đăng ký năm 2023 là 320 (*tập thể: 183; cá nhân: 137*).

- Công tác biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình “Dân vận khéo”, các điển hình gương người tốt việc tốt trên lĩnh vực quản lý luôn được quan tâm, chú trọng với 156 số mô hình dân vận khéo được công nhận (*năm 2021: 66 mô hình; năm 2022: 90 mô hình*).

5. Kết quả tổ chức triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; thực hiện cải cách thủ tục hành chính; việc phân cấp phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính; công tác rà soát và sắp xếp tinh gọn bộ máy; thực hiện chuyển đổi số.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 24/4/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025; Chương trình hành động số 08-CTr/HU ngày 24/9/2021 của Huyện ủy Bạch Thông về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 24/4/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính, đổi mới căn bản hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp theo hướng hiệu lực, hiệu quả, công khai, minh bạch, dân chủ, thân thiện và gần dân; thực hiện cải cách thủ tục hành chính quyết liệt, thực chất, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp phân quyền, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính; hoàn thành việc rà soát và sắp xếp tinh gọn bộ máy; ưu tiên nguồn lực, thực hiện hiệu quả chuyển đổi số.

- Tổng số thủ tục hành chính (TTHC) đưa vào kế hoạch rà soát năm 2023 là 23 TTHC (*UBND huyện rà soát: 12 TTHC; UBND xã rà soát: 11 TTHC*). Công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC được tăng cường với 3.517 hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết, trong đó:

+ Số hồ sơ trực tuyến đã tiếp nhận: 610 hồ sơ (*tỷ lệ hồ sơ phát sinh trực tuyến đạt 17,34%*), cụ thể: Hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 379 hồ sơ (*trong đó: hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến một phần cho phép nộp trực tuyến: 231 hồ sơ*);

+ Hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 2.907 hồ sơ.

- Quán triệt cơ quan, đơn vị tập trung hoàn thiện thể chế của nền hành chính

nhà nước theo hướng phát huy dân chủ, công khai, minh bạch, bảo đảm sự tham gia giám sát và quyền làm chủ của Nhân dân theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, xây dựng hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Tập trung đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính để phục vụ người dân và doanh nghiệp. Duy trì và nâng cao hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 trong công tác quản lý, điều hành tại các cơ quan, đơn vị tạo điều kiện phục vụ ngày càng tốt hơn trong việc giải quyết công việc cho tổ chức và công dân; thường xuyên rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, nhất là những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; công khai các thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức tạo thuận lợi cho nhân dân tiếp cận, giám sát các hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước các cấp. Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Chỉ đạo cơ quan, đơn vị đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ cải cách hành chính. 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm Quyết định 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, về ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo cấp độ.

6. Việc thực hiện quy định về đạo đức công vụ, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức; công tác kiểm tra, xử lý những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

- Các cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện tốt văn hóa công sở, nâng cao đạo đức công vụ theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Đề án văn hóa công vụ theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1536/QĐ-UBND ngày 10/9/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế văn hóa công sở. Phát huy vai trò gương mẫu của người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức xây dựng và thực hiện tốt văn hóa công sở, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân; đổi mới và thực hiện phong cách làm việc “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*”, “*Nghe dân nói*”, “*nói dân hiểu*”, “*hướng dẫn dân làm*”, “*làm dân tin*”. Tiếp tục hoàn thiện lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa, công khai hóa, nêu cao đạo đức công vụ.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 18/4/2014 của Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị và cán, bộ chiến sĩ

trong lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành kỷ luật, kỷ cương; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí... Tiến hành kiểm tra công vụ tại cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm nội quy, quy chế làm việc. Từ đầu năm đến nay, UBND huyện không nhận được ý kiến kiến nghị, phản ánh về thái độ, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

7. Kết quả thực hiện công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân

- Trong 6 tháng đầu năm, huyện Bạch Thông đã tiếp nhận, giải quyết 40 đơn thư (*huyện: 05 đơn; cấp xã: 35 đơn*); không có đơn khiếu nại, tố cáo.

- Công tác tiếp công dân được duy trì theo quy định, trong đó Chủ tịch UBND huyện tiếp 01 lượt vào ngày 17/5/2023; Ban Tiếp công dân huyện đã tiếp 09 lượt công dân tại trụ sở tiếp công dân vào các ngày làm việc trong tuần. 14 xã, thị trấn đã xây dựng, thực hiện tốt lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND theo quy định.

- Việc tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương với nhân dân tiếp tục được triển khai, thực hiện theo quyết định số 213-QĐ/TU ngày 01/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành “*Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu, cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn*”. Bên cạnh đó, UBND huyện và các xã, thị trấn đã xây dựng kế hoạch tiếp xúc, đối thoại của Chủ tịch UBND với thanh niên (*huyện sẽ tổ chức đối thoại vào tháng 6/2023; các xã, thị trấn tổ chức trong thời gian cuối quý II và đầu quý III/2023*).

8. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội

Tiếp tục phổ biến, quán triệt nội dung Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI. Phối hợp và tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 213-QĐ/TU và Quyết định số 214-QĐ/TU ngày 01/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành “*Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*”; “*Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền*”.^[6]

⁶Ban Thường trực UBMTTQ huyện kiểm tra giám sát, nắm tình hình công tác Dân vận và Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tại các đơn vị: Thị trấn Phú Thông, Mỹ Thanh, Đôn Phong, Lục Bình, Nguyên Phúc, Sỹ Bình; giám sát 01 cuộc về việc tiếp nhận giải quyết nguồn tin về tội phạm tại hạt kiểm lâm huyện; tham gia đoàn kiểm tra liên ngành vệ sinh ATTP huyện kiểm tra 01 cuộc về đảm bảo an toàn vệ sinh thực

9. Công tác kiểm tra, hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác dân vận gắn với việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, từng lĩnh vực và địa phương.

Ngày 27/02/2023, Ban Thường vụ Huyện ủy Bạch Thông đã ban hành Kế hoạch số 165-KH/HU về kiểm tra, nắm tính hình công tác dân vận và MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội; tiến hành kiểm tra tại 06 xã, thị trấn. Qua kiểm tra đã chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện công tác dân vận của từng đơn vị đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, chủ động tham mưu thực hiện các nhiệm vụ trọng yếu đối với công tác dân vận trong thời gian tiếp theo.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế, thực hiện tốt các chính sách xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng vững mạnh, củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng, chính quyền. Năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp có sự chuyển biến tích cực; công tác kiểm tra, giám sát, cải cách hành chính, giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; công khai, minh bạch những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục được phát huy, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân ý thức được quyền làm chủ của mình, tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

- Nhận thức về công tác dân vận, thực hiện phong trào “Dân vận khéo” tại một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, công tác tham mưu trong thực hiện nhiệm vụ có lúc chưa kịp thời.

- Một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đúng mức trong công tác dân vận, công tác phối hợp giữa các ngành trong tuyên truyền vận động nhân dân chưa

vụ lễ hội Lồng tồng Hà vị, xã Quân Hà; tham dự các hội nghị của HĐND và UBND, đóng góp ý kiến đối với các văn bản dự thảo của UBND cùng cấp, các dự án hỗ trợ phát triển kinh tế của địa phương; Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến rộng rãi trong nhân dân góp ý vào dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) có 50 đại biểu tham dự. Tham gia giám sát với Viện kiểm sát nhân dân huyện về việc giám sát trực tiếp việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm tại Công an huyện; Tham gia giám sát với Ban Pháp chế của HĐND huyện về công tác giáo dục phổ biến pháp luật và hoà giải cơ sở tại xã Nguyên Phúc, thị trấn Phú Thông và Phòng Tư pháp huyện; Tham gia với đoàn kiểm tra liên ngành Vệ sinh an toàn thực phẩm kiểm tra công tác vệ sinh bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất kinh doanh ăn uống tại các xã, thị trấn; Tham gia với đoàn của UBND huyện đi vận động, tuyên truyền nhân dân giải phóng mặt bằng tuyến đường Pác Thiên xã Nguyên Phúc; giám sát và tham gia giám sát trực tiếp đối với UBND xã Nguyên Phúc về thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng ĐBDTTS và miền núi giai đoạn 2021 – 2025.

được sâu rộng; một số cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, vị trí, tầm quan trọng và trách nhiệm đối với phong trào “Dân vận khéo”.

- Công tác tuyên truyền, triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở có nơi chưa được quan tâm thường xuyên, đúng mức.

- Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật trên một số lĩnh vực của chính quyền các cấp còn có mặt hạn chế như trong lĩnh vực quản lý đất đai, môi trường, đầu tư xây dựng,...

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai sâu rộng tới cơ quan, đơn vị thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ hành chính nhà nước, chính quyền các cấp; Chỉ thị số 15-CT/TU của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng công tác dân vận trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quy chế số 22-QC/TU ngày 30/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bắc Kạn; Hướng dẫn số 02-HD/BDVTU ngày 20/4/2022 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bắc Kạn; Đề án số 07-ĐA/HU ngày 07/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 12/7/2021 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XV về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2021-2025 cùng các văn bản, chỉ đạo hướng dẫn liên quan.

2. Giải pháp

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân để thấu suốt quan điểm phát huy dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương.

- Tiếp tục phối hợp, quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW về ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- Chỉ đạo triển khai các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, cải cách hành chính cấp huyện; xây dựng, triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo cải cách hành chính nhà nước của tỉnh; thường xuyên cập nhật đúng, đủ, kịp thời các thủ tục hành chính đang có hiệu lực thi hành, đồng thời niêm yết công khai đúng quy định tại trụ sở cơ quan hành chính các cấp để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính.

- Duy trì các mô hình “Dân vận khéo” đã được công nhận năm 2022; tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, phổ biến cách làm hay, sáng tạo, gương người tốt, việc tốt trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” giữa các địa phương, đơn vị; lựa chọn những mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu, có sức lan tỏa để nhân ra diện rộng.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở các

cấp, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, cụ thể hóa các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên về thực hiện QCDC, phù hợp với từng cơ quan, đơn vị; tuyên truyền sâu rộng tới các tầng lớp nhân dân.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không có

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Bạch Thông về kết quả thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh;
- BT, PBT Huyện ủy;
- CT, PCT UBND huyện;
- UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Phòng Nội vụ huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, THNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Kim Oanh